

Số: 09/2018/QĐST-HNGĐ

Mường Tè, ngày 07 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2018/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2018 giữa:

Chị Bùi Thị L – sinh năm 1978

Trú tại: Khu phố 01 thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Giáo viên

Anh Bùi Văn D – sinh năm 1979

Trú tại: Khu phố 01 thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp:

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 69, 71, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải ngày 30 tháng 5 năm 2018, về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ về vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 10/2018/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY;

Việc thuận tình ly hôn và sự thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 30 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH;

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa

Chị Bùi Thị L – sinh năm 1978

Trú tại: Khu phố 01 thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Giáo viên

Anh Bùi Văn D – sinh năm 1979

Trú tại: Khu phố 01 thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Tự do

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị L và anh Bùi Văn D đồng ý thỏa thuận, nhất trí thuận tình ly hôn

- Về con chung: Chị Bùi Thị L và anh Bùi Văn D có 01 con chung. Cháu tên là Bùi Minh H sinh ngày 11/9/2009. Chị Bùi Thị L và anh Bùi Văn D thỏa thuận, nhất trí giao cháu Bùi Minh H cho chị Bùi Thị L trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con chị Bùi Thị L và anh Bùi Văn D thỏa thuận, nhất trí không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Anh Bùi Văn D có quyền đi lại thăm nom con, chị Bùi thị L không được cản trở, trừ trường hợp lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản và công nợ: Chị Bùi Thị L và anh Bùi Văn D chưa có tài sản gì lớn, chị Liêm và anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản và công nợ.

- Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án chị Bùi Thị L và anh Bùi Văn D đồng ý thỏa thuận, nhất trí chị Bùi Thị L chịu toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 50% . Cụ thể chị Bùi Thị L phải chịu 150.000đồng án phí hôn nhân & gia đình, được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí chị Bùi Thị L đã nộp theo biên lai số AA/2010/0000432, ngày 17/4/2018. Trả lại cho chị Bùi Thị L số tiền 150.000đồng tại chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS;
- THA;
- UBND thị trấn Mường Tè ;
- Lưu

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Mạnh Trang